

Số: 124 /BC-UBND

Sông Lô, ngày 28 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KN, TC 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018

Phần I

KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KN, TC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KN, TC

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo:

Sáu tháng đầu năm 2018, tình hình khiếu nại tố cáo trên địa bàn huyện Sông Lô tương đối ổn định. Số đơn thư khiếu nại, tố cáo và đề nghị của toàn huyện tăng so với cùng kỳ năm 2017 nhưng do được sự chỉ đạo sát sao của Huyện uỷ và sự phối kết hợp kiểm tra, xem xét của các cấp, các ngành nên các vụ việc được giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, góp phần ổn định tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

2. Công tác tiếp công dân

Sáu tháng đầu năm 2018, toàn huyện tiếp 127 lượt công dân đến KN, TC và đề nghị trình bày (tăng 48 lượt so với năm 2017).

Trong đó:

- UBND huyện tiếp 100 lượt (tăng 50 lượt (100%) so với cùng kỳ năm 2017), nội dung thuộc về các lĩnh vực: Đất đai 69 lượt, chính sách xã hội 06 lượt, lĩnh vực khác 25 lượt.

Trong tổng số 100 lượt tiếp dân, UBND huyện đã tiếp 03 lượt khiếu nại, 02 lượt công dân có đơn tố cáo, còn lại 95 lượt là ý kiến đề nghị phản ánh.

- UBND các xã, thị trấn tiếp 27 lượt (giảm 02 lượt (6,9%) so với cùng kỳ năm 2017), nội dung thuộc về các lĩnh vực: Đất đai 12 lượt, chính sách xã hội 02 lượt, lĩnh vực khác 13 lượt.

Trong tổng số 27 lượt tiếp dân, các ý kiến đều là đề nghị phản ánh.

3. Công tác tiếp nhận và xử lý đơn:

Sáu tháng đầu năm 2018, toàn huyện tiếp nhận và xử lý 200 đơn thư KN, TC và đề nghị. Trong đó:

- UBND huyện tiếp nhận và xử lý 158 đơn, trong đó đơn không thuộc thẩm quyền là 95 đơn (*chuyển xã giải quyết 75 đơn, các cơ quan khác 20 đơn*). Đơn thuộc thẩm quyền 63 đơn (*tăng 22 đơn (53,6%) so với cùng kỳ năm 2017*)

Cụ thể:

Đơn khiếu nại: 03 đơn = 4,76%
Đơn tố cáo: 02 đơn = 3,18%
Đơn đề nghị 58 đơn = 92,06 %

Về các lĩnh vực:

Đất đai: 44 đơn = 69,84%
Chính sách xã hội: 10 đơn = 15,87%
Lĩnh vực khác: 9 đơn = 14,29%

- UBND các xã, thị trấn tiếp nhận và xử lý 117 đơn thuộc thẩm quyền (*trong đó UBND huyện chuyển đến 75 đơn*). Tăng 41 đơn (53,9%) so với cùng kỳ năm 2017.

Cụ thể:

Đơn khiếu nại: 02 đơn = 1,71%
Đơn tố cáo: 04 đơn = 3,42 %
Đơn đề nghị 111 đơn = 94,87%

Về các lĩnh vực:

Đất đai: 71 đơn = 60,68 %
Chính sách xã hội: 13 đơn = 11,11 %
Lĩnh vực khác: 33 đơn = 28,21 %

- Các cơ quan khác nhận và xử lý 20 đơn do UBND huyện chuyển đến, thuộc lĩnh vực khác (*tăng 13 đơn (185,7%) so với năm 2017*).

4. Kết quả giải quyết đơn:

- Sáu tháng đầu năm 2018, các phòng, ban chức năng thuộc UBND huyện phải xem xét, giải quyết 83 đơn (*đơn mới nhận là 63 đơn, đơn tồn năm trước chuyển sang 20 đơn*). Đến nay, đã xem xét giải quyết xong 68 đơn (81,9%), còn 15 đơn đang được các cơ quan chức năng xem xét giải quyết trong thời hạn.

- UBND các xã, thị trấn phải xem xét, giải quyết 176 đơn (*đơn mới nhận là 117 đơn, đơn tồn năm trước chuyển sang 59 đơn*). Đến nay, đã xem xét giải quyết xong 113 đơn (64,2%), còn 63 đơn đang được UBND các xã, thị trấn xem xét giải quyết trong thời hạn.

- Các cơ quan khác phải xem xét, giải quyết 36 đơn (*đơn mới nhận là 20 đơn, đơn tồn năm trước chuyển sang là 16 đơn*), đã xem xét giải quyết xong 20 đơn (55,5%), còn 16 đơn đang được các cơ quan xem xét giải quyết trong thời hạn.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TIẾP DÂN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KN, TC

1. Ưu điểm:

- Được sự chỉ đạo của Thanh tra tỉnh và sự lãnh chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư KN, TC và đề nghị của công dân đã được UBND huyện chỉ đạo các ngành chức năng, UBND các xã, thị trấn xem xét giải quyết kịp thời, góp phần hạn chế được tình trạng công dân khiếu kiện nhiều lần và khiếu kiện vượt cấp.

- Lãnh đạo UBND huyện cùng Ban tiếp công dân và các ngành chức năng duy trì việc tiếp công dân nên những ý kiến của công dân được giải quyết kịp thời, đảm bảo theo quy định của pháp luật, không có vụ việc tồn đọng, kéo dài.

- Trong quá trình giải quyết đơn thư KN, TC và đề nghị của công dân, sự phối kết hợp giữa các ngành chức năng liên quan được duy trì tốt, do đó các vụ việc đã được tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm.

- Công tác hoà giải, thực hiện quy chế dân chủ, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đến nhân dân được thực hiện tốt. Qua đó đã góp phần xây dựng, củng cố chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh, hạn chế phát sinh khiếu kiện trong nhân dân.

2. Tồn tại:

- Một số UBND xã, thị trấn chưa có biện pháp tổ chức hòa giải, giải quyết đơn thư KN, TC dứt điểm ngay từ cơ sở, một số vụ việc giải quyết còn chậm nên vẫn còn xảy ra tình trạng công dân KN, TC vượt cấp. Việc chấp hành sự chỉ đạo của UBND huyện về nội dung xử lý tiếp công dân và các văn bản kiến nghị đối với một số xã chưa được thực hiện nghiêm túc.

- Chế độ báo cáo tháng, quý về công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư KN, TC của một số xã chưa đầy đủ, kịp thời... Do vậy ảnh hưởng đến việc đánh giá và dự báo tình hình KN, TC để Huyện ủy, UBND huyện đề ra các biện pháp, chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết.

3. Nguyên nhân:

- UBND một số xã nhận thức chưa đầy đủ về vai trò trong công tác hòa giải của hệ thống chính trị ở cơ sở, do vậy chưa có biện pháp tích cực trong việc tổ chức hòa giải, giải quyết đơn thư dứt điểm ngay từ cơ sở.

- Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tại một số xã chưa được thực hiện thường xuyên, vì vậy việc công dân hiểu và thực hiện những chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước chưa cao.

- Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư KN, TC ở một số cơ sở chưa dứt điểm, cán bộ chưa thực sự lắng nghe, hướng dẫn, giải thích thấu đáo cho công

dân hiểu rõ chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước. Do đó, mặc dù đơn đã được giải quyết theo đúng thẩm quyền nhưng nhiều người dân vẫn tiếp tục khiếu nại, tố cáo lên cấp trên.

- Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản còn gặp nhiều khó khăn như: khai thác cát sỏi, ... ảnh hưởng đến diện tích đất nông nghiệp của người dân, do đó công dân có đơn thư gửi các cơ quan có thẩm quyền đề nghị xem xét giải quyết.

4. Giải pháp:

- Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, Chủ tịch UBND xã, thị trấn cần xác định công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KN, TC là nhiệm vụ chính trị thường xuyên; gắn công tác giải quyết KN, TC với công tác quản lý hành chính nhà nước. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tiếp công dân và giải quyết đơn thư KN, TC.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm đối với thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KN, TC nhằm nâng cao trách nhiệm, uốn nắn, chấn chỉnh kịp thời những hạn chế, tồn tại.

- Tổ chức thực hiện kịp thời, triệt để các kết luận, quyết định giải quyết đơn thư KN, TC đã có hiệu lực pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải quyết đơn thư KN, TC.

- Duy trì thường xuyên công tác thông tin báo cáo, nhất là báo cáo kết quả các vụ việc ở đơn vị, địa phương đã tổ chức, xem xét, giải quyết, nhằm phối kết hợp với các ngành chức năng xem xét kịp thời khi công dân tái khiếu tố.

- Chỉ đạo các ngành liên quan: Thanh tra huyện, phòng TNMT, phòng LĐ-TB&XH, Tài chính- Kế hoạch, Công an huyện, ... và UBND các xã, thị trấn phối kết hợp khi có các vụ việc phức tạp liên quan đến nhiều lĩnh vực, đảm bảo tính khách quan, trung thực trong công tác giải quyết đơn thư KN, TC.

- Thông qua việc giải quyết KN, TC, kiến nghị các cấp có thẩm quyền, xử lý nghiêm những cán bộ thiếu tinh thần trách nhiệm, vi phạm quyền dân chủ, vi phạm pháp luật để củng cố lòng tin của nhân dân với sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện Luật KN, TC.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Trong đó tập vào các lĩnh vực: quản lý và sử dụng đất đai; sử dụng tài sản công; xây dựng cơ bản; các khoản hỗ trợ, đóng góp của nhân dân; thực hiện các chế độ chính sách bằng nhiều hình thức để công dân có căn cứ giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

- Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; tập trung chỉ đạo, giải quyết kịp thời những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, đặc biệt là giải quyết tranh chấp đất đai và các vụ việc thuộc thẩm quyền, không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; quá trình giải quyết phải đảm bảo trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

- Tập trung chỉ đạo công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư KN, TC của công dân, coi đây là lĩnh vực trọng tâm nhằm ổn định tình hình an ninh- chính trị trên địa bàn huyện. Duy trì tốt công tác tiếp dân theo định kỳ, thường xuyên, nhận và xử lý đơn thư KN, TC đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm đối với thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn trong việc tiếp dân và giải quyết đơn thư KN, TC.

- Tiếp tục rà soát những đơn thư tồn đọng, đôn đốc các cơ quan, UBND các xã, thị trấn được giao vụ việc, giải quyết dứt điểm trả lời công dân theo quy định, thực hiện nghiêm túc các kết luận, quyết định đã có hiệu lực pháp luật.

- Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn làm tốt công tác hòa giải, giải quyết vụ việc ngay từ khi có dấu hiệu phát sinh ở cơ sở. Tăng cường hơn nữa chức năng quản lý Nhà nước về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư KN, TC của công dân. Đánh giá đúng tình hình KN, TC của nhân dân trong địa phương mình để từ đó có chủ trương, biện pháp kịp thời, ngăn ngừa và giải quyết ngay từ cơ sở, đặt biệt là lĩnh vực đất đai, khai thác cát sỏi.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn phấn đấu giải quyết đơn thư KN,TC thuộc thẩm quyền đạt trên 90%.

- Đối với cấp xã cần nâng cao trách nhiệm trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư KN, TC nhằm hạn chế công dân KN, TC vượt cấp. Duy trì thường xuyên công tác thông tin báo cáo, nhất là báo cáo kết quả các vụ việc ở đơn vị, địa phương đã tổ chức, xem xét, giải quyết, nhằm phối kết hợp với các ngành chức năng xem xét kịp thời khi công dân tái khiếu tố.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KN, TC 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của UBND huyện Sông Lô./.

Nơi nhận :

- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND - UBND huyện (b/c);
- C. PVP UBND huyện (b/c);
- Các phòng, ban, cơ quan liên quan (t/h);
- 17 xã, thị trấn (t/h);
- Lưu: VT, TTr.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Bá Hiến